

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 05/02/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		05/02		06/02				07/02		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	22	-91	-44	131	88	-111	-60	132	133
	Cửa Ông	27	-87	-43	124	77	-95	-64	131	117
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	29	-75	-38	122	68	-79	-66	135	99
	Bạch Long Vĩ	8	-83	-28	117	44	-91	-51	134	79
Thái Bình	Thái Thụy	26	-71	-37	121	62	-72	-65	136	92
Nam Định	Hải Hậu	26	-66	-31	114	52	-61	-60	133	74
Ninh Bình	Kim Sơn	26	-66	-31	111	50	-58	-58	132	72
Thanh Hóa	Quảng Xương	29	-61	-29	106	49	-52	-57	127	68
Nghệ An	Diễn Châu	35	-53	-21	94	44	-41	-52	113	60
	Hòn Ngư	34	-51	-19	92	43	-40	-51	112	58
Hà Tĩnh	Thạch Hà	36	-47	-15	80	43	-34	-48	100	55
Quảng Bình	Quảng Trạch	31	-40	-1	48	35	-26	-28	68	42
	Quảng Ninh	25	-32	8	32	25	-16	-14	52	28
Quảng Trị	Gio Linh	19	-24	18	18	15	-8	3	37	14
	Cồn Cỏ	16	-27	21	21	12	-12	6	41	11
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	9	-16	27	3	4	0	19	19	0
	Phú Lộc	0	-8	33	-10	-6	7	31	3	-12
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-2	0	40	-19	-12	12	41	-8	-20
	Hoàng Sa	-27	6	52	-34	-37	6	62	-26	-50
Quảng Nam	Tam Kỳ	-11	8	49	-30	-22	19	56	-19	-32
	Cù Lao Chàm	-9	5	46	-26	-19	15	51	-16	-28
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-17	11	55	-37	-28	18	66	-25	-40
	Lý Sơn	-18	9	54	-36	-29	15	64	-25	-40
Bình Định	Phú Mỹ	-19	13	56	-40	-32	16	67	-29	-54
	Quy Nhơn	-22	11	53	-42	-34	15	66	-33	-54
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-26	7	49	-43	-40	11	61	-35	-57
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-24	14	59	-34	-39	15	65	-27	-58
	Trường Sa	-30	13	58	-27	-45	15	65	-16	-61
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-26	11	60	-33	-45	14	64	-24	-65
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-44	45	69	8	-79	61	59	29	-113
	Phú Quý	-32	18	64	-23	-52	23	66	-10	-73
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-94	91	55	90	-138	104	45	109	-175
	Côn Đảo	-97	61	53	87	-129	63	50	106	-155
TPHCM	Cần Giờ	-88	101	57	103	-135	114	45	122	-175
Tiền Giang	Gò Công Tây	-84	108	59	111	-132	121	46	129	-177
Bến Tre	Ba Tri	-77	113	69	127	-119	122	53	141	-170
Trà Vinh	Duyên Hải	-98	95	59	115	-138	101	50	131	-175
Sóc Trăng	Tân Phú	-93	83	54	119	-127	81	49	131	-158
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-78	54	61	119	-98	38	64	122	-116
Cà Mau	Năm Căn	-54	19	66	107	-64	-4	71	110	-73
	Trần Văn Thời	-14	7	44	63	-11	1	33	80	-22
Kiên Giang	Rạch Giá	8	1	23	47	9	18	-6	73	-4
	Phú Quốc	33	11	21	48	42	9	3	53	33

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Đông, Đông Bắc, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.3	Đông Bắc, Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.9 - 1.2	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.8	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.5	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.4	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.3 - 1.5	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.3 - 1.9	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	1.2 - 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.8 - 1.9	Đông Bắc	
Nam Biển Đông	1.0 - 2.2	Đông Bắc	Cảnh báo

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

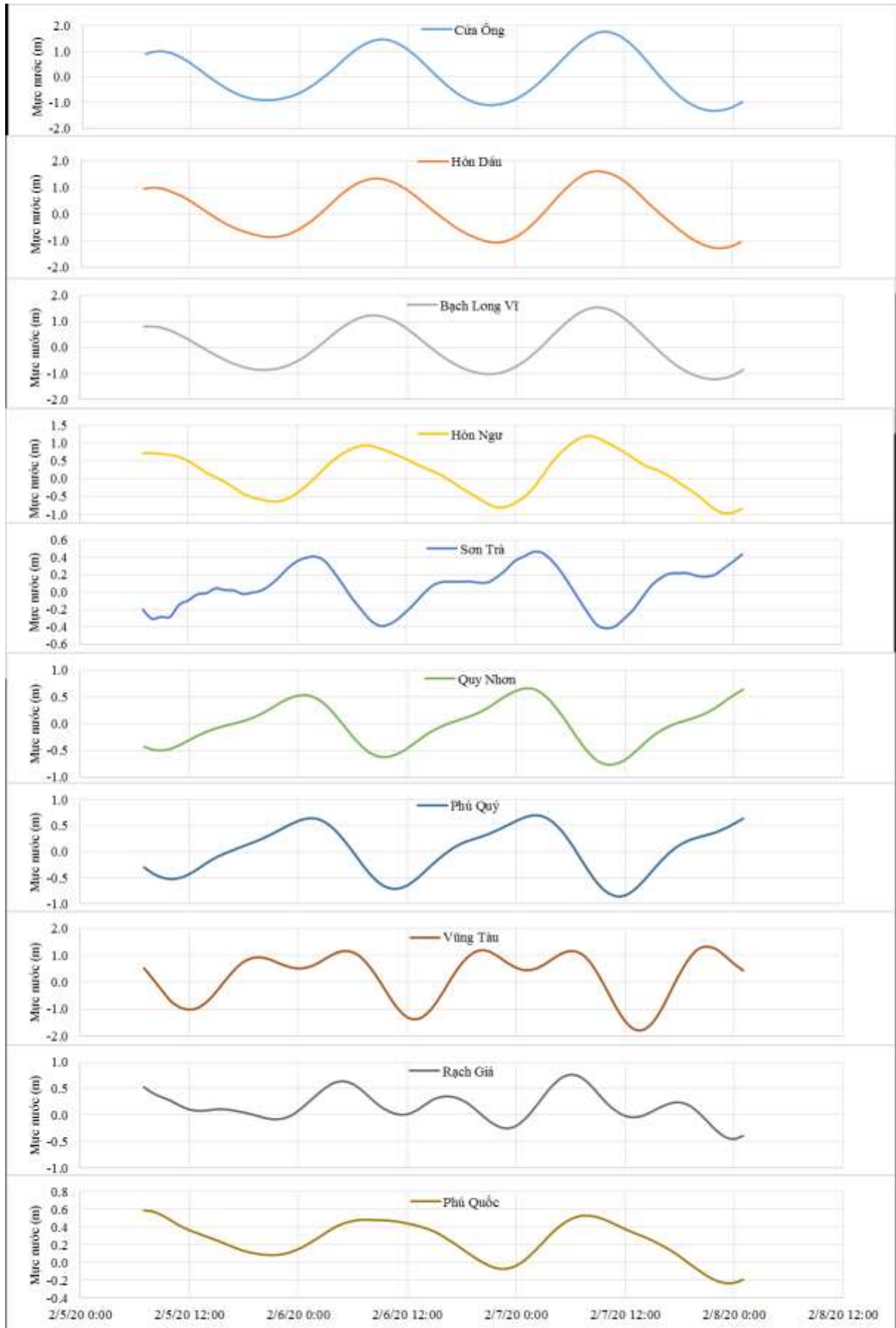
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 06/02/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

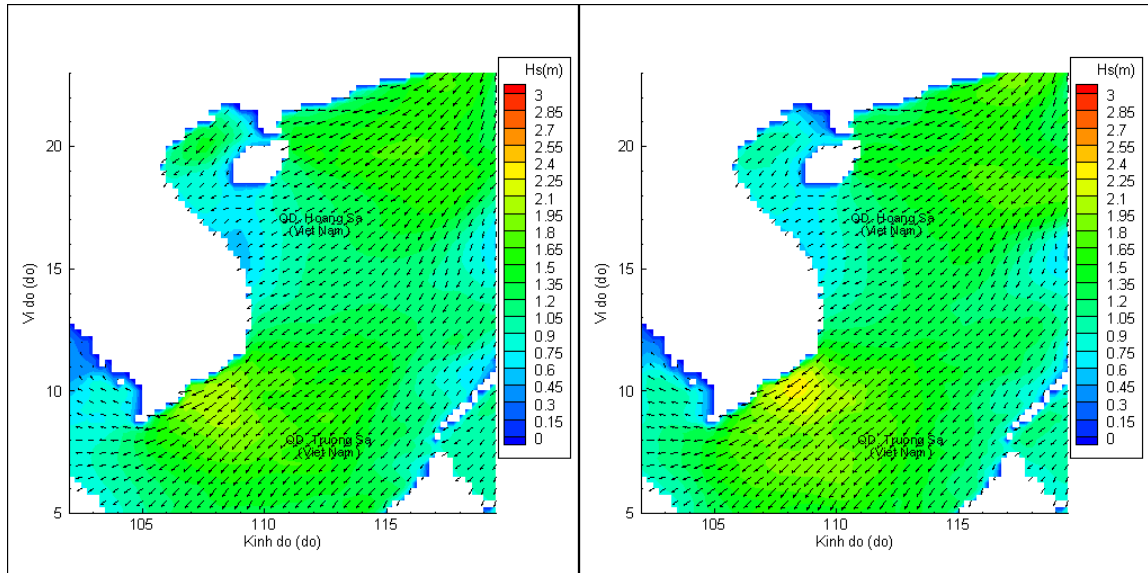
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

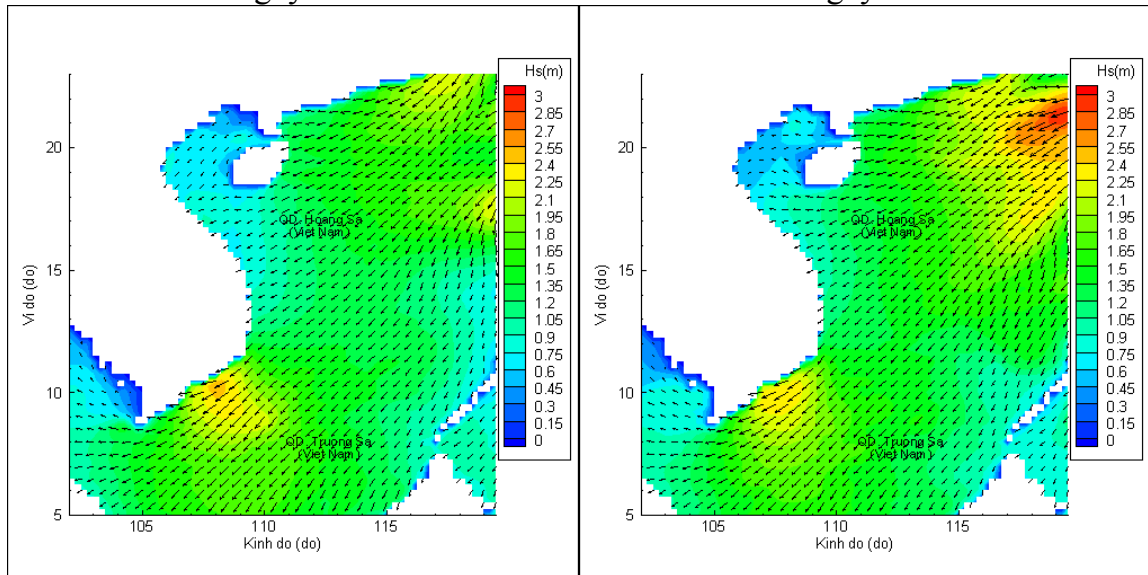


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



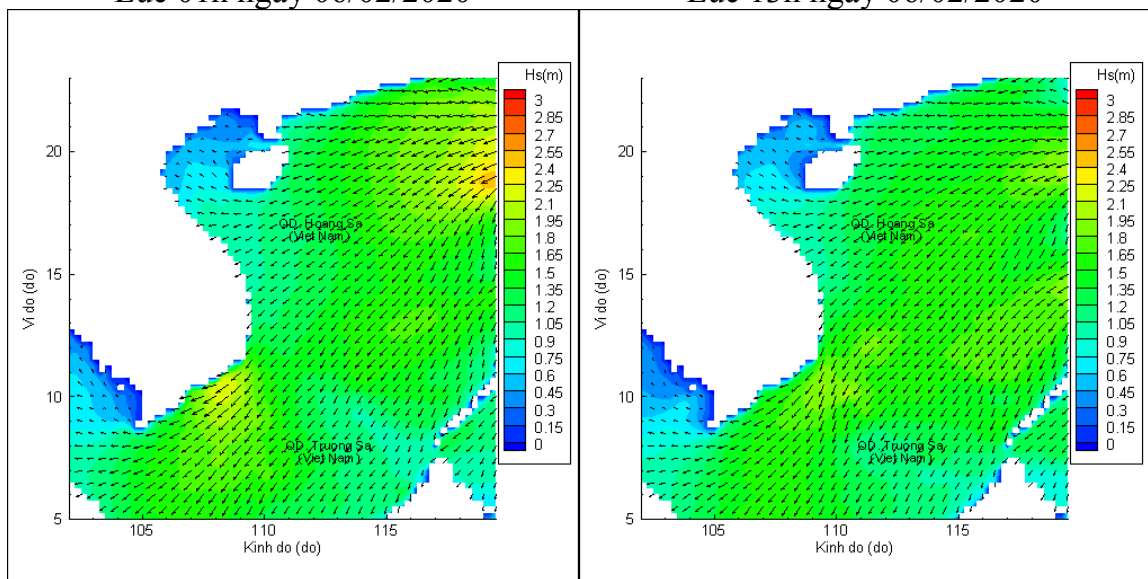
Lúc 13h ngày 05/02/2020

Lúc 19h ngày 05/02/2020



Lúc 01h ngày 06/02/2020

Lúc 13h ngày 06/02/2020



Lúc 01h ngày 07/02/2020

Lúc 13h ngày 07/02/2020